TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1389/2025/DS-ST
Ngày: 30-9-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị L1

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy
2. Bà Hoàng Thị Phương Lan

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị B - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thành phố H *tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị T – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 810/2024/TLST–DS ngày 17 tháng 10 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2402/2025/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 2966/2025/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần AC

Địa chỉ trụ sở: 442 Nguyễn Thị M, phường B, Thành phố H

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần T1, sinh năm: 1973 (Theo giấy ủy quyền số 1361/UQ-QLN.25 ngày 2704/9/2025 của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC)

Địa chỉ liên hệ: Lầu 8, tòa nhà ACB, số 444A-446 CMT, phường N, Thành phố H

(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Võ Văn H, sinh năm: 1990

Địa chỉ: 23/12, 14, 16, 18, 20 đường T 18, Khu phố 7, phường Đ, Thành phố H

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 7 năm 2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án tại các bản tự khai, các biên bản hòa giải và các biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần T1 trình bày:

Ngày 08/12/2022, ông Võ Văn H có ký kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần AC Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng và Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC). Căn cứ thu nhập của ông Võ Văn H, Ngân hàng Thương mại cổ phần AC đã cấp thẻ tín dụng số thẻ 4365991001286203 vào tháng 12/2022, loại thẻ là Visa Platinum với hạn mức sử dụng là 91.000.000 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông Võ Văn H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần AC nên vào ngày 20/6/2023, Ngân hàng Thương mại Cổ phần AC đã chuyển khoản nợ thẻ sang nợ quá hạn, đồng thời quyết định chấm dứt việc sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của ông Võ Văn H. Ngày 24/7/2023, Ngân hàng Thương mại cổ phần AC đã ra thông báo chuyển nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ đối với thẻ tín dụng của ông Võ Văn H.

Ngân hàng Thương mại cổ phần AC đề nghị cá nhân ông Võ Văn H trả ngay tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 30/9/2025 là 189.140.250 đồng, trong đó vốn gốc là 99.169.532 đồng, tiền lãi quá hạn là 89.970.718 đồng. Ông Võ Văn H còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng và Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC) kể từ ngày 01/10/2025 đến ngày trả hết nợ.

* Về ý kiến, đề nghị của bị đơn:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không đến Tòa án cũng không gởi văn bản trả lời về nội dung đơn kiện mặc dù đã được Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Thành phố H tống đạt thông báo thụ lý và triệu tập đến tòa để giải quyết vụ kiện.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố H tham gia phiên tòa có ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Thủ tục khởi kiện và thụ lý vụ án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền. Việc tống đạt các văn bản tố tụng và chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử tuân theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn nhận xét về việc tham gia tố tụng của các đương sự, về kiến nghị về thời hạn chuẩn bị xét xử chưa đúng theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 203 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần AC. Buộc ông Võ Văn H phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần AC một lần số tiền nợ tạm tính đến ngày 30/9/2025 là 189.140.250 đồng, trong đó vốn gốc là 99.169.532 đồng, tiền lãi quá hạn là 89.970.718 đồng. Ông

Võ Văn H còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng và Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC) kể từ ngày 01/10/2025 đến ngày trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 26/7/2024, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền nợ gốc, lãi quá hạn theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng và Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC) đã ký kết vào ngày 08/12/2022 nên đây là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Bị đơn có địa chỉ tại số 23/12, 14, 16, 18, 20 đường T 18, Khu phố 7, phường Đ, Thành phố H, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố H theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt mà không rõ lý do. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố H tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] *Về yêu cầu của các đương sự:*

Hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn và bị đơn được xác lập sau ngày 01/01/2017 nên thuộc trường hợp áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết.

Bị đơn đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án là đã biết được yêu cầu của nguyên đơn nhưng vẫn không đến Tòa, không có văn bản trả lời mặc dù đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, được thông báo kết quả phiên họp, được triệu tập tham dự phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy bị đơn không có văn bản nào thể hiện sự phản đối của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn cũng như không nộp bất kỳ chứng cứ nào cho Tòa án. Căn cứ các khoản 2 và khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn đã giao nộp cho Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án.

Hội đồng xét xử xác định Ngân hàng Thương mại cổ phần AC có cấp cho ông Võ Văn H thẻ tín dụng số thẻ 4365991001286203 vào tháng 12/2022, loại

thẻ là Visa Platinum với hạn mức sử dụng là 91.000.000 đồng theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng và Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC) ký kết vào ngày 08/12/2022. Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 08/12/2022 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần AC và ông Võ Văn H đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 117 Bộ luật dân sự năm 2015, có hình thức và nội dung phù hợp với các Điều 401, Điều 402, Điều 405 Bộ luật dân sự năm 2015 nên có hiệu lực đối với các bên tham gia giao dịch.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ cho đến nay, ông Võ Văn H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán quy định tại Điều 11 và Điều 17 của Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC nên Ngân hàng Thương mại cổ phần AC đã nhiều lần nhắc nhở, tạo điều kiện cho ông Hiệp có thời gian trả nợ nhưng ông Hiệp vẫn không hợp tác.

Ngày 20/6/2023, Ngân hàng Thương mại Cổ phần AC đã chuyển khoản nợ thẻ sang nợ quá hạn, đồng thời quyết định chấm dứt việc sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của ông Võ Văn H theo quy định tại Điều 18 của Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC. Ngày 24/7/2023, Ngân hàng Thương mại cổ phần AC đã ra thông báo chuyển nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ đối với thẻ tín dụng của ông Võ Văn H và gửi cho ông Võ Văn H nhưng ông D1 vẫn không có thiện chí trả nợ. Số tiền ông Võ Văn H nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần AC tạm tính đến ngày 30/9/2025 là 189.140.250 đồng, trong đó vốn gốc là 99.169.532 đồng, tiền lãi quá hạn là 89.970.718 đồng.

Căn cứ theo quy định tại các Điều 280, Điều 351, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng 2010 (Sửa đổi bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử nhận thấy ông Võ Văn H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC; để đảm bảo quyền lợi chính đáng của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC trong việc thu hồi nợ, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu buộc ông Võ Văn H phải có trách nhiệm trả ngay tổng số tiền nợ phát sinh theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 08/12/2022, số tiền nợ tạm tính đến ngày 30/9/2025 là 189.140.250 đồng, trong đó vốn gốc là 99.169.532 đồng, tiền lãi quá hạn là 89.970.718 đồng. Ông Võ Văn H còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng và Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC) kể từ ngày 01/10/2025 đến ngày trả hết nợ.

[3] *Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm:*

- Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Võ Văn H có trách nhiệm trả lại một lần số tiền nợ còn thiếu tính đến ngày 30/9/2025 là 189.140.250 đồng nên phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và và hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần AC số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 58, Điều 91, Điều 92, Điều 147; Điều 227 ; Điều 228 ; Điều 229; Điều 235; Điều 266 ; Điều 267; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 117; Điều 280; Điều 351 ; Điều 357; Điều 463; Điều 466 ; Điều 468 ; Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) ;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ;

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ vào các Điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (Sửa đổi bổ sung năm 2014);

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC đối với ông Võ Văn H về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

Buộc ông Võ Văn H phải có nghĩa trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần AC một lần số tiền nợ tổng số tiền tạm tính đến ngày 30/9/2025 là 189.140.250 (Một trăm tám mươi chín triệu một trăm bốn mươi nghìn hai trăm năm mươi) đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, trong đó: vốn gốc là 99.169.532 (Chín mươi chín triệu một trăm sáu mươi chín nghìn năm trăm ba mươi hai) đồng, tiền lãi quá hạn là 89.970.718 (Tám mươi chín triệu chín trăm bảy mươi nghìn bảy trăm mười tám) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Võ Văn H còn phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần AC khoản tiền lãi phát sinh tính trên toàn bộ khoản nợ phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng và Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC) ký kết vào ngày 08/12/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ này. Trường hợp trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng và Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần AC) ký kết vào ngày 08/12/2022, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Võ Văn H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 9.457.013 (Chín triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn không trăm mười ba) đồng.

2.2. Ngân hàng Thương mại cổ phần AC được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.304.298 (Ba triệu ba trăm lẻ bốn nghìn hai trăm chín mươi tám) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0049106 ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 12, Thành phố H (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7 – Thành phố H).

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại cổ phần AC, ông Võ Văn H vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKSD Khu vực 7 – TP. H;
- Phòng THADS Khu vực 7 – TP. H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị L1